

Bản án số: 78/2023/HS-PT

Ngày 30 - 3 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đức Nam.

Các Thẩm phán: 1. Ông Vũ Hoài Nam.

2. Ông Ngô Ngọc Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng - Thư ký Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/HSPT ngày 06 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Thụy V do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2022/HS-ST ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Tòa án Nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Hoàng Thụy V, sinh năm 1987 tại Bà Rịa - Vũng Tàu; nơi thường trú: 14 đường C, Phường B, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nơi thường trú mới: Trần Xuân S, khu phố B, phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: nguyên Giám đốc Công ty TNHH vật liệu y tế V; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu H1 và bà Hoàng Thu Y1; chưa có chồng con; tiền án: không; tiền sự: không; tại ngoại có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng Thụy V là Giám đốc Công ty TNHH vật liệu y tế V có trụ sở làm việc tại Quận M. Ngày 24/3/2021 bị cáo ký hợp đồng số 93/2021/BVĐHYD/VTYT với bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh để cung cấp thiết bị, vật tư y tế cho bệnh viện. Ngày 26/8/2021 bị cáo được Bệnh viện

Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho một bản chính giấy đi đường số 5/SYT/VIMS/64589 có chữ ký của Trưởng phòng Cảnh sát giao thông đường bộ, đường sắt Công an Thành phố Hồ Chí Minh và có đóng dấu mộc đỏ nhưng chưa điền thông tin cá nhân. Do chỉ được cấp một bản duy nhất nên bị cáo đã lấy bản chính giấy đi đường được cấp Scan và lưu trong máy tính của mình với mục đích làm giả thêm để sử dụng trong trường hợp cần giao hàng. Bản chính giấy đi đường được cấp thì bị cáo điền thông tin tên Cao Chí H là nhân viên giao hàng của Công ty. Sau đó bị cáo có nhờ anh ruột của mình tên Nguyễn Hoàng Quốc H2 giao hàng giúp nếu thiếu người thì ông H2 đồng ý nên bị cáo yêu cầu ông H2 chụp ảnh hai mặt căn cước công dân gửi qua cho bị cáo sau đó bị cáo thực hiện làm giả giấy đi đường bằng các hành vi sau: Bị cáo lấy mẫu giấy đi đường mà bị cáo đã scan lên máy tính để chỉnh sửa thông tin qua phần mềm PDF truy cập vào fife trên dưới dạng ảnh rồi điền thông tin cá nhân của ông H2 vào fife. Sau khi thực hiện xong thì bị cáo gửi cho ông H2 và hướng dẫn cho ông H2 biết cách quét mã QR trên giấy đi đường để khai báo ý tế. Nhận được fife của bị cáo do ông H2 không có máy in nên nhờ bạn là Hồ Đăng K2 in giúp.

Ngày 18/9/2021, bị cáo có một đơn hàng phải giao vật tư y tế cho Bệnh viện Đại học Y Dược gấp nhưng nhân viên giao hàng của Công ty là ông Cao Chí H nghỉ bệnh nên bị cáo gọi điện cho ông H2 nhờ giao hàng giúp. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày ông H2 điều khiển xe mô tô mang theo giấy đi đường trên đề đi, khi đến chốt kiểm soát phòng chống dịch Covid -19 thì cán bộ gác chốt yêu cầu ông H2 dừng xe xuất trình giấy đi đường, do nghi ngờ giấy đi đường là giả nên báo Công an Phường 2, quận Tân Bình. Công an Phường 2, quận Tân Bình mời ông H2 về trụ sở làm việc và lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình thụ lý giải quyết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình đã trưng cầu giám định giấy đi đường đã thu giữ của ông H2 và giấy đi đường có tên Cao Chí H. Ngày 23/11/2021 Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh có kết luận giám định số 5857/KLGD-TT kết luận: Tài liệu cần giám định 01 “GIẤY ĐI ĐƯỜNG” số TT: 5/SYT/VIMS/64589, đề họ và tên Nguyễn Hoàng Quốc H2, sinh ngày 12/9/1983, đề ngày 06/9/2021 là giả.

Nhận thấy hành vi làm giả giấy đi đường do Nguyễn Hoàng Thụy V được thực hiện tại Quận M nên ngày 23/5/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình chuyển hồ sơ vụ án đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, bị cáo Nguyễn Hoàng Thụy V khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Đối với ông Nguyễn Hoàng Quốc H2, ông Hồ Đăng K2 không biết giấy đi đường trên do bị cáo Nguyễn Hoàng Thụy V làm giả nên không có cơ sở để xử lý.

Vật chứng vụ án: 01 giấy đi đường bản chính mang tên Cao Chí H và 01 giấy đi đường giả mang tên Nguyễn Hoàng Quốc H2(lưu kèm theo hồ sơ vụ án), 01 máy tính xách tay hiệu HP ENVY01, bị cáo sử dụng để làm giả giấy đi đường.

Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 đã có quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự Quận 10 chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 90/CT-VKSQ10 ngày 03 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Thụy V về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2022/HS-ST ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Tòa án Nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1, 4 Điều 341; Điều 38; Điều 50; điểm s, i khoản 1 Điều 51, điểm l khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng Thụy V phạm tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Thụy V 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Phạt tiền bổ sung 10.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 20/12/2022, bị cáo Nguyễn Hoàng Thụy V kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt, cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo V khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án, nội dung bản án sơ thẩm đã nêu và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự nhận định án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Thụy V là thỏa đáng, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không có tình tiết mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo trình bày bản thân phạm tội lần đầu, động cơ phạm tội là do ngày 18/9/2021 nhân viên giao hàng của Công ty tên Cao Chí H bị bệnh nghỉ không có người đi giao hàng nhưng đơn hàng thì gấp nên mới làm giả Giấy đi đường điện thông tin Cao Chí H thành Nguyễn Hoàng Quốc H2 để H2 đi giao hàng với đề cung cấp thiết bị, vật tư y tế cho Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh tại thời điểm phòng chống dịch CoVid - 19. Chứ việc làm giả Giấy đi đường không nhằm mục đích nào khác. Nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho hưởng án treo.

Kiểm sát viên không có ý kiến đối đáp.

Bị cáo nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Hoàng Thụy V là Giám đốc Công ty TNHH vật liệu y tế V (viết tắt là Công ty) có trụ sở làm việc tại Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 24/3/2021 bị cáo V ký hợp đồng số 93/2021/BVĐHYD/VTYT với Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh để cung cấp thiết bị, vật tư y tế cho bệnh viện. Ngày 26/8/2021 bị cáo được Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho một bản chính giấy đi đường số 5/SYT/VIMS/64589 có chữ ký của Trưởng phòng Cảnh sát giao thông đường bộ, đường sắt Công an Thành phố Hồ Chí Minh và có đóng dấu mộc đỏ cấp cho Cao Chí H là nhân viên giao hàng của Công ty. Cùng ngày tại nhà số 473/8/9 H, Phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo V đã scan bản chính mẫu giấy đi đường lên máy vi tính, thông qua phần mềm chỉnh sửa thông tin Cao Chí H thành thông tin Nguyễn Hoàng Quốc H2 (H2 là anh ruột của bị cáo V). Trước đó, bị cáo V có nhờ ông H2 giao hàng giúp nếu thiếu người giao hàng và ông H2 chụp ảnh hai mặt căn cước công dân gửi qua cho bị cáo. Ngày 18/9/2021, Công ty nơi bị cáo làm việc có đơn hàng phải giao vật tư y tế cho Bệnh viện Đại học Y Dược gấp nhưng nhân viên H người có tên trong giấy đi đường nghỉ bệnh. Nên bị cáo V đã nhờ ông H2 giao hàng giúp, dùng file giấy đi đường làm giả đã chuyển cho ông H2 trước đó sử dụng để đi đường giao thiết bị y tế cho Bệnh viện (bản thân H2 không biết việc làm giả này của bị cáo V) thì bị cán bộ gác chốt kiểm soát phòng chống dịch Covid -19 phát hiện. Hành vi khách quan của bị cáo V đã cấu thành tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Với hành vi khách quan nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo Nguyễn Hoàng Thụy V về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 khoản 4 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 02 năm; có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng) là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Và khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là lợi dụng tình trạng dịch bệnh để phạm tội được quy định tại điểm s điểm i khoản 1 Điều 51, điểm l khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo V 01 (một) năm tù, phạt bổ sung 10.000.000 đồng là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ, theo các tài liệu điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án thì xác định được:

- Công ty nơi bị cáo làm việc có phát sinh hợp đồng cung cấp thiết bị, vật tư y tế cho Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh, và có đơn giao hàng cho Bệnh viện ngày 18/9/2021, ngày bị phát hiện làm giả Giấy đi đường;

- Giấy đi đường (tham gia giao thông trong thời gian thực hiện giãn cách xã hội trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh) bản thật được cấp có mục đích tham gia giao thông: di chuyển từ nhà đến Công ty (và ngược lại) và đến các bệnh viện trong và ngoài tỉnh;

- Giấy đi đường do bị cáo V làm giả thông tin người được cấp, còn mục đích tham gia giao thông không thay đổi so với bản thật;

- Mục đích bị cáo V thực hiện hành vi làm giả Giấy đi đường là giúp cho người có tên trên giấy đi đường được đi qua chốt kiểm soát phòng chống dịch CoVid - 19 là thực hiện hành vi trái pháp luật, xâm phạm trật tự quản lý hành chính;

- Nhưng động cơ phạm tội của bị cáo làm giả Giấy đi đường là dùng để đi giao hàng cung cấp thiết bị, vật tư y tế cho Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh tại thời điểm phòng chống dịch CoVid - 19 nên cần được xem xét trong trường hợp cụ thể này. Vì vậy, trong vụ án này bị cáo V thực hiện hành vi phạm tội không thuộc trường hợp lợi dụng tình trạng dịch bệnh để phạm tội quy định tại điểm l khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 3 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, khoan hồng cho bị cáo V là người lần đầu phạm tội ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thì có thể áp dụng hình phạt nhẹ hơn hình phạt tù, giao họ cho cơ quan, tổ chức hoặc gia đình giám sát, giáo dục.

[3] Theo lập luận tại đoạn [1], [2] và đối chiếu với quy định tại Điều 2 và Điều 3 của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Điều 1 của Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, bị cáo V đủ điều kiện quy định tại Điều 2 và không thuộc trường hợp không cho hưởng án treo tại Điều 3 của Nghị quyết 02 và Điều 1 của Nghị quyết 01 đều hướng dẫn Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo V, không chấp nhận quan điểm của Kiểm sát viên và sửa bản án sơ thẩm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, và không phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Xét về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo không phải chịu thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực ngày 01/01/2017.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 341, điểm s điểm i khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực ngày 01/01/2017.

Sửa bản án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Thụy V 01 (một) năm tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Hoàng Thụy V cho Ủy ban nhân dân phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- | | |
|-----------------------------|-----|
| - TAND TC; | (1) |
| - TAND Cấp cao tại Tp.HCM; | (1) |
| - VKSND Tp.HCM; | (3) |
| - VKSND Quận 10; | (1) |
| - THA-DS Quận 10; | (1) |
| - TAND Quận 10; | (2) |
| - Công an Quận 10; | (1) |
| - Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; | (2) |
| - Bị cáo; | (1) |
| - Sở Tư pháp; | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (1) |
| - Lưu, hình sự, hồ sơ. (20) | (4) |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Đức Nam